

Số: 568/2022/QĐST-HNGĐ

H, ngày 02 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219, khoản 2 Điều 273 và 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 468/2022/HNGĐ-ST ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc: *Thuận tình ly hôn*.

Xét thấy: Người yêu cầu là ông Đỗ Duy B và bà Đỗ Thị H1 rút toàn bộ yêu cầu về việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và chia tài sản khi ly hôn phù hợp theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ việc giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 468/2022/HNGĐ-ST ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc: *Thuận tình ly hôn* giữa người yêu cầu:

- Ông Đỗ Duy B, sinh năm 1961; HKTT và nơi ở hiện nay: Số 44 ngõ 33 phố Đ, phường L, quận B, thành phố H.

- Bà Đỗ Thị H1, sinh năm 1967; HKTT và nơi ở hiện nay: Số 44 ngõ 33 phố Đ, phường L, quận B, thành phố H.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết việc:

- Ông Đỗ Duy B và bà Đỗ Thị H1 có quyền yêu cầu lại việc này theo quy định của pháp luật.

- Về lệ phí: Sung quỹ Nhà nước số tiền tạm ứng án phí ông Đỗ Duy B đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2020/0068486 ngày 21 tháng 6 năm 2022 của cơ quan Chi cục thi hành án dân sự quận B – thành phố H.

3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Dương Thị Sen

TOÀ ÁN NHÂN DÂN.....⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../...../QĐST-⁽²⁾

....., ngày..... tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy⁽³⁾

.....

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số.../.../TLST-.....⁽⁴⁾ ngày... tháng...năm.... về việc⁽⁵⁾, giữa:

Nguyên đơn:⁽⁶⁾

Địa chỉ:

Bị đơn:⁽⁷⁾

Địa chỉ:

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có)⁽⁸⁾

Địa chỉ:

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:⁽⁹⁾

3. Đương sự,⁽¹⁰⁾ có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:

(1) Ghi tên Toà án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Toà án ra quyết định là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).